

Số: /QĐ-UBND

Tuyên Quang, ngày tháng năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố thủ tục hành chính nội bộ thay thế; thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong hệ thống hành chính nhà nước của ngành Giáo dục và Đào tạo áp dụng trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030; Nghị quyết số 131/NQ-CP ngày 06 tháng 10 năm 2022 của Chính phủ về đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính và hiện đại hóa phương thức chỉ đạo, điều hành phục vụ người dân, doanh nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 1085/QĐ-TTg ngày 15 tháng 9 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước giai đoạn 2022 - 2025;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về việc thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Thông tư số 03/2025/TT-VPCP ngày 15 tháng 9 năm 2025 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số nội dung của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 2827/QĐ-BGDĐT ngày 14 tháng 10 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc công bố thủ tục hành chính nội bộ được chuẩn hóa thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tại Tờ trình số 70/TTr-SGDĐT ngày 19 tháng 10 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này 51 thủ tục hành chính nội bộ thay thế; 04 thủ tục hành chính nội bộ bị bãi bỏ trong hệ thống hành chính nhà nước của ngành Giáo dục và Đào tạo áp dụng trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang (có Danh mục, nội dung, quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính kèm theo).

Điều 2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- Công Dịch vụ công quốc gia;
- Lưu: VT, PVHCC, ĐM.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Hoàng Gia Long

THỦ TỤC HÀNH CHÍNH NỘI BỘ THAY THẾ, BỊ BỎ TRONG HỆ THỐNG HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC CỦA NGÀNH GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO ÁP DỤNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH TUYÊN QUANG
(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang)

Phần I
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH NỘI BỘ

A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THAY THẾ (51 thủ tục)

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC được thay thế	Tên TTHC thay thế	Tên VBQPPL quy định nội dung thay thế	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
A. Danh mục TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giáo dục và Đào tạo (42 TTHC)						
I. Lĩnh vực Giáo dục dân tộc						
1		Thành lập trường phổ thông dân tộc nội trú	Thành lập trường phổ thông dân tộc nội trú	- Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ; - Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ	Giáo dục dân tộc	UBND cấp tỉnh
2		Cho phép trường phổ thông dân tộc nội trú hoạt động giáo dục (Đối với trường phổ thông dân tộc nội trú có cấp học cao nhất là trung học phổ thông)	Cho phép trường phổ thông dân tộc nội trú hoạt động giáo dục (Đối với trường phổ thông dân tộc nội trú có cấp học cao nhất là trung học phổ thông)		Giáo dục dân tộc	Sở Giáo dục và Đào tạo
3		Sáp nhập, chia, tách trường phổ thông dân tộc nội trú	Sáp nhập, chia, tách trường phổ thông dân tộc nội trú		Giáo dục dân tộc	UBND cấp tỉnh
4		Giải thể trường phổ thông dân tộc nội trú	Giải thể trường phổ thông dân tộc nội trú		Giáo dục dân tộc	UBND cấp tỉnh

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC được thay thế	Tên TTHC thay thế	Tên VBQPPL quy định nội dung thay thế	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
5		Cho phép trường phổ thông dân tộc nội trú hoạt động giáo dục trở lại (<i>Đối với trường phổ thông dân tộc nội trú có cấp học cao nhất là trung học phổ thông</i>)	Cho phép trường phổ thông dân tộc nội trú hoạt động giáo dục trở lại (<i>Đối với trường phổ thông dân tộc nội trú có cấp học cao nhất là trung học phổ thông</i>)	- Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05 tháng 10 năm 2024 của Chính phủ; - Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ	Giáo dục dân tộc	Sở Giáo dục và Đào tạo
6		Chấp thuận việc dạy và học tiếng nói, chữ viết của dân tộc thiểu số trong các cơ sở giáo dục phổ thông và trung tâm giáo dục thường xuyên	Chấp thuận việc dạy và học tiếng nói, chữ viết của dân tộc thiểu số trong các cơ sở giáo dục phổ thông và trung tâm giáo dục thường xuyên	- Nghị định số 82/2010/NĐ-CP ngày 15/7/2010 của Chính phủ; - Thông tư số 32/2021/TT-BGDĐT ngày 22/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo; - Nghị định số 143/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ	Giáo dục dân tộc	UBND cấp tỉnh
II. Lĩnh vực Giáo dục nghề nghiệp						
7		Cho phép thành lập cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở giáo dục nghề nghiệp cho người khuyết tật, phân hiệu của trường trung cấp công lập	Cho phép thành lập cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở giáo dục nghề nghiệp cho người khuyết tật, phân hiệu của trường trung cấp công lập	- Nghị định số 143/2016/NĐ-CP ngày 14/10/2016 của Chính phủ; - Nghị định số 24/2022/NĐ-CP ngày 06/4/2022 của Chính phủ; - Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ	Giáo dục nghề nghiệp	UBND cấp tỉnh; Sở Giáo dục và Đào tạo

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC được thay thế	Tên TTHC thay thế	Tên VBQPPL quy định nội dung thay thế	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
8		Chia, tách, sáp nhập trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp công lập trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	Chia, tách, sáp nhập trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp công lập trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	- Nghị định số 143/2016/NĐ-CP ngày 14/10/2016 của Chính phủ; - Nghị định số 24/2022/NĐ-CP ngày 06/4/2022 của Chính phủ; - Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ	Giáo dục nghề nghiệp	UBND cấp tỉnh; Sở Giáo dục và Đào tạo
9		Giải thể trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp công lập trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	Giải thể trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp công lập trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương		Giáo dục nghề nghiệp	UBND cấp tỉnh; Sở Giáo dục và Đào tạo
10		Chấm dứt hoạt động phân hiệu của trường trung cấp công lập trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	Chấm dứt hoạt động phân hiệu của trường trung cấp công lập trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương		Giáo dục nghề nghiệp	UBND cấp tỉnh; Sở Giáo dục và Đào tạo
11		Đổi tên trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp công lập trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	Đổi tên trung tâm giáo dục nghề nghiệp, trường trung cấp công lập trên địa bàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương		Giáo dục nghề nghiệp	UBND cấp tỉnh; Sở Giáo dục và Đào tạo

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC được thay thế	Tên TTHC thay thế	Tên VBQPPL quy định nội dung thay thế	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
12		Thành lập hội đồng trường cao đẳng công lập trực thuộc UBND cấp tỉnh	Thành lập hội đồng trường cao đẳng công lập trực thuộc UBND cấp tỉnh	- Luật Giáo dục nghề nghiệp; - Thông tư số 15/2021/TT-BLĐTBXH ngày 21/10/2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội;	Giáo dục nghề nghiệp	UBND cấp tỉnh
13		Thay thế chủ tịch, thư ký, thành viên hội đồng trường cao đẳng công lập trực thuộc UBND cấp tỉnh	Thay thế chủ tịch, thư ký, thành viên hội đồng trường cao đẳng công lập trực thuộc UBND cấp tỉnh	- Thông tư 08/2023/TT-BLĐTBXH ngày 29/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội	Giáo dục nghề nghiệp	UBND cấp tỉnh
14		Miễn nhiệm, cách chức chủ tịch, thư ký, thành viên hội đồng trường cao đẳng công lập trực thuộc UBND cấp tỉnh	Miễn nhiệm, cách chức chủ tịch, thư ký, thành viên hội đồng trường cao đẳng công lập trực thuộc UBND cấp tỉnh	- Luật Giáo dục nghề nghiệp; - Thông tư số 15/2021/TT-BLĐTBXH ngày 21/10/2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội	Giáo dục nghề nghiệp	UBND cấp tỉnh
15		Thành lập hội đồng trường trung cấp công lập	Thành lập hội đồng trường trung cấp công lập	- Luật Giáo dục nghề nghiệp; - Thông tư số 14/2021/TT-BLĐTBXH ngày 21/10/2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội;	Giáo dục nghề nghiệp	UBND cấp tỉnh; Sở Giáo dục và Đào tạo
16		Thay thế chủ tịch, thư ký, thành viên hội đồng trường trung cấp công lập	Thay thế chủ tịch, thư ký, thành viên hội đồng trường trung cấp công lập	- Thông tư 08/2023/TT-BLĐTBXH ngày 29/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội	Giáo dục nghề nghiệp	UBND cấp tỉnh; Sở Giáo dục và Đào tạo

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC được thay thế	Tên TTHC thay thế	Tên VBQPPL quy định nội dung thay thế	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
				và Xã hội		
17		Miễn nhiệm, cách chức chủ tịch, thư ký, thành viên hội đồng trường trung cấp công lập	Miễn nhiệm, cách chức chủ tịch, thư ký, thành viên hội đồng trường trung cấp công lập	- Luật Giáo dục nghề nghiệp; - Thông tư số 14/2021/TT-BLĐTBXH ngày 21/10/2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội	Giáo dục nghề nghiệp	UBND cấp tỉnh; Sở Giáo dục và Đào tạo
III. Lĩnh vực giáo dục thường xuyên						
18		Thành lập trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập công lập	Thành lập trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập công lập	- Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024 của Chính phủ; - Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ	Giáo dục thường xuyên	UBND cấp tỉnh
19		Cho phép trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập công lập hoạt động trở lại	Cho phép trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập công lập hoạt động trở lại		Giáo dục thường xuyên	UBND cấp tỉnh
20		Sáp nhập, chia, tách trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập công lập	Sáp nhập, chia, tách trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập công lập		Giáo dục thường xuyên	UBND cấp tỉnh
21		Giải thể trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập công lập	Giải thể trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục hòa nhập công lập		Giáo dục thường xuyên	UBND cấp tỉnh
22		Thành lập trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên	Thành lập trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên công lập		Giáo dục thường xuyên	UBND cấp tỉnh

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC được thay thế	Tên TTHC thay thế	Tên VBQPPL quy định nội dung thay thế	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
		công lập				
23		Cho phép trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên công lập hoạt động trở lại	Cho phép trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên công lập hoạt động trở lại	- Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024 của Chính phủ; - Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ	Giáo dục thường xuyên	UBND cấp tỉnh
24		Sáp nhập, chia tách trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên công lập	Sáp nhập, chia, tách trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên công lập		Giáo dục thường xuyên	UBND cấp tỉnh
25		Giải thể trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên công lập	Giải thể trung tâm giáo dục thường xuyên, trung tâm giáo dục nghề nghiệp - giáo dục thường xuyên công lập		Giáo dục thường xuyên	UBND cấp tỉnh
26		Đề nghị đánh giá, công nhận “Cộng đồng học tập” cấp huyện	Đề nghị đánh giá, công nhận “Cộng đồng học tập” cấp xã	- Thông tư số 25/2023/TT-BGDĐT ngày 27/3/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; - Thông tư số 11/2025/TT-BGDĐT ngày 12/6/2025 Bộ	Giáo dục thường xuyên	UBND cấp tỉnh

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC được thay thế	Tên TTHC thay thế	Tên VBQPPL quy định nội dung thay thế	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
				Giáo dục và Đào tạo.		
IV. Lĩnh vực chế độ, chính sách đối với nhà giáo						
27		Xét thăng hạng giáo viên trung học phổ thông hạng II	Xét thăng hạng giáo viên trung học phổ thông hạng II	- Luật Viên chức; - Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ; - Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ; - Thông tư số 04/2021/TT-BGDĐT ngày 02/02/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo;	Chế độ, chính sách đối với nhà giáo	UBND cấp tỉnh
28		Xét thăng hạng giáo viên trung học phổ thông hạng I	Xét thăng hạng giáo viên trung học phổ thông hạng I	- Thông tư số 08/2023/TT-BGDĐT ngày 14/4/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; - Thông tư số 13/2024/TT-BGDĐT ngày 14/4/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo	Chế độ, chính sách đối với nhà giáo	UBND cấp tỉnh
29		Xét thăng hạng giáo viên trung học cơ sở hạng II	Xét thăng hạng giáo viên trung học cơ sở hạng II	- Luật Viên chức; - Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ; - Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ; - Thông tư số 03/2021/TT-BGDĐT ngày 02/02/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo;	Chế độ, chính sách đối với nhà giáo	UBND cấp tỉnh
30		Xét thăng hạng giáo viên trung học cơ sở hạng I	Xét thăng hạng giáo viên trung học cơ sở hạng I	- Thông tư số 08/2023/TT-BGDĐT ngày 14/4/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; - Thông tư số 13/2024/TT-BGDĐT	Chế độ, chính sách đối với nhà giáo	UBND cấp tỉnh

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC được thay thế	Tên TTHC thay thế	Tên VBQPPL quy định nội dung thay thế	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
				ngày 14/4/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo		
31		Xét thăng hạng giáo viên tiểu học hạng II	Xét thăng hạng giáo viên tiểu học hạng II	- Luật Viên chức; - Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ; - Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ;	Chế độ, chính sách đối với nhà giáo	UBND cấp tỉnh
32		Xét thăng hạng giáo viên tiểu học hạng I	Xét thăng hạng giáo viên tiểu học hạng I	- Thông tư số 02/2021/TT-BGDĐT ngày 02/02/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; - Thông tư số 08/2023/TT-BGDĐT ngày 14/4/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; - Thông tư số 13/2024/TT-BGDĐT ngày 14/4/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.	Chế độ, chính sách đối với nhà giáo	UBND cấp tỉnh
33		Xét thăng hạng giáo viên mầm non hạng II	Xét thăng hạng giáo viên mầm non hạng II	- Luật Viên chức; - Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ; - Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ; - Thông tư số 01/2021/TT-BGDĐT ngày 02/02/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; - Thông tư số 08/2023/TT-BGDĐT ngày 14/4/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; - Thông tư số 13/2024/TT-BGDĐT ngày 14/4/2023 của Bộ	Chế độ, chính sách đối với nhà giáo	UBND cấp tỉnh

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC được thay thế	Tên TTHC thay thế	Tên VBQPPL quy định nội dung thay thế	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
				Giáo dục và Đào tạo.		
34		Xét thăng hạng giáo viên mầm non hạng I	Xét thăng hạng giáo viên mầm non hạng I	- Luật Viên chức; - Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ; - Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ; - Thông tư số 01/2021/TT-BGDĐT ngày 02/02/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; - Thông tư số 08/2023/TT-BGDĐT ngày 14/4/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; - Thông tư số 13/2024/TT-BGDĐT ngày 14/4/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.	Chế độ, chính sách đối với nhà giáo	UBND cấp tỉnh
35			Xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp giảng viên cao đẳng sư phạm chính (hạng II)	- Luật Viên chức; - Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ; - Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ; - Thông tư số 35/2020/TT-BGDĐT ngày 01/10/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo;	Chế độ, chính sách đối với nhà giáo	UBND cấp tỉnh
36			Xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp giảng viên cao đẳng sư phạm cao cấp (hạng I)	- Thông tư số 04/2022/TT-BGDĐT ngày 04/3/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; - Thông tư số 05/2024/TT-BGDĐT	Chế độ, chính sách đối với nhà giáo	UBND cấp tỉnh

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC được thay thế	Tên TTHC thay thế	Tên VBQPPL quy định nội dung thay thế	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
39		Phê duyệt, ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng lĩnh vực giáo dục - đào tạo	Phê duyệt tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng lĩnh vực giáo dục - đào tạo trong các cơ quan, đơn vị	- Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 của Chính phủ; - Nghị định số 143/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ; - Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo	Giáo dục và Đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân	Bộ Giáo dục và Đào tạo
40		Công nhận thư viện trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học (cấp học cao nhất là THPT) đạt tiêu chuẩn Mức độ 1	Công nhận thư viện trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học (cấp học cao nhất là THPT) đạt tiêu chuẩn Mức độ 1	- Nghị định số 93/2020/NĐ-CP ngày 18/8/2020 của Chính phủ; - Thông tư số 16/2022/TT-BGDĐT ngày 22/11/2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;	Giáo dục và Đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân	Sở Giáo dục và Đào tạo
41		Công nhận thư viện trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học (cấp học cao nhất là	Công nhận thư viện trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học (cấp học cao nhất là THPT) đạt	- Thông tư 13/2025/TT-BGDĐT ngày 12/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.	Giáo dục và Đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân	Sở Giáo dục và Đào tạo

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC được thay thế	Tên TTHC thay thế	Tên VBQPPL quy định nội dung thay thế	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
		THPT) đạt tiêu chuẩn Mức độ 2	tiêu chuẩn Mức độ 2			
42			Công nhận xã đạt chuẩn phổ cập, giáo dục, xóa mù chữ	- Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 của Chính phủ; - Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ; - Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.	Giáo dục và Đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân	UBND cấp tỉnh

B. Danh mục TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã (09 TTHC)

I. Lĩnh vực giáo dục dân tộc

1		Cho phép trường phổ thông dân tộc nội trú hoạt động giáo dục (Đối với trường phổ thông dân tộc nội trú trung học cơ sở)	Cho phép trường phổ thông dân tộc nội trú hoạt động giáo dục (Đối với trường phổ thông dân tộc nội trú trung học cơ sở)	- Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024; - Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ	Giáo dục dân tộc	Ủy ban nhân dân cấp xã
2		Cho phép trường phổ thông dân tộc nội trú hoạt động giáo dục trở lại (Đối với trường phổ thông dân tộc nội trú trung học cơ sở)	Cho phép trường phổ thông dân tộc nội trú hoạt động giáo dục trở lại (Đối với trường phổ thông dân tộc nội trú trung học cơ sở)	- Nghị định số 125/2024/NĐ-CP ngày 05/10/2024; - Nghị định số 142/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ	Giáo dục dân tộc	Ủy ban nhân dân cấp xã
3		Thành lập trường phổ thông dân tộc bán trú	Thành lập trường phổ thông dân tộc bán trú		Giáo dục dân tộc	Ủy ban nhân dân cấp xã

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC được thay thế	Tên TTHC thay thế	Tên VBQPPL quy định nội dung thay thế	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
4		Cho phép trường phổ thông dân tộc bán trú hoạt động giáo dục	Cho phép trường phổ thông dân tộc bán trú hoạt động giáo dục		Giáo dục dân tộc	Ủy ban nhân dân cấp xã
5		Cho phép trường phổ thông dân tộc bán trú hoạt động giáo dục trở lại	Cho phép trường phổ thông dân tộc bán trú hoạt động giáo dục trở lại		Giáo dục dân tộc	Ủy ban nhân dân cấp xã
6		Sáp nhập, chia, tách trường phổ thông dân tộc bán trú	Sáp nhập, chia, tách trường phổ thông dân tộc bán trú		Giáo dục dân tộc	Ủy ban nhân dân cấp xã
7		Giải thể trường phổ thông dân tộc bán trú	Giải thể trường phổ thông dân tộc bán trú		Giáo dục dân tộc	Ủy ban nhân dân cấp xã
II. Lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân						
8		Công nhận thư viện trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở và trường phổ thông có nhiều cấp học (cấp học cao nhất là THCS) đạt tiêu chuẩn Mức độ 1	Công nhận thư viện trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở và trường phổ thông có nhiều cấp học (cấp học cao nhất là THCS) đạt tiêu chuẩn Mức độ 1	- Nghị định số 93/2020/NĐ-CP ngày 18/8/2020 của Chính phủ; - Thông tư số 16/2022/TT-BGDĐT ngày 22/11/2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo; - Thông tư 13/2025/TT-BGDĐT ngày 12/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.	Giáo dục và Đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân	Ủy ban nhân dân cấp xã

STT	Mã số TTHC	Tên TTHC được thay thế	Tên TTHC thay thế	Tên VBQPPL quy định nội dung thay thế	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
9		Công nhận thư viện trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở và trường phổ thông có nhiều cấp học (cấp học cao nhất là THCS) đạt tiêu chuẩn Mức độ 2	Công nhận thư viện trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở và trường phổ thông có nhiều cấp học (cấp học cao nhất là THCS) đạt tiêu chuẩn Mức độ 2	- Nghị định số 93/2020/NĐ-CP ngày 18/8/2020 của Chính phủ; - Thông tư số 16/2022/TT-BGDĐT ngày 22/11/2022 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo; - Thông tư 13/2025/TT-BGDĐT ngày 12/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.	Giáo dục và Đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân	Ủy ban nhân dân cấp xã

B. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ (04 TTHC)

STT	Mã số TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định việc bãi bỏ, hủy bỏ thủ tục hành chính
Danh mục TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giáo dục và Đào tạo			
I. Lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo			
1		Lựa chọn sách giáo khoa trong cơ sở giáo dục phổ thông	Thông tư số 27/2023/TT-BGDĐT ngày 28/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo
2		Điều chỉnh, bổ sung danh mục lựa chọn sách giáo khoa trong cơ sở giáo dục phổ thông	
3		Đề nghị đánh giá, công nhận “Cộng đồng học tập” cấp huyện	Thông tư số 25/2023/TT-BGDĐT ngày 27/3/2023
II. Lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân			
1		Công nhận huyện đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ	Nghị định số 20/2014/NĐ-CP; Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT; Thông tư số 29/2021/TT-BGDĐT; Quyết định số 1387/QĐ-BGDĐT.